

Số: 20/2022/QĐCN- HGTTTA

Sông Mã, ngày 07 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 17 tháng 01 năm 2022, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc "Ly hôn" giữa:

- Người khởi kiện: Anh Lò Văn D, sinh năm 1990. Trú tại: Bản P, xã Y, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Người bị kiện: Chị Lương Thị H, sinh năm 1996. Trú tại: Bản L, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển cho Tòa án.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác theo quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa anh Lò Văn D và chị Lương Thị H.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lò Văn D và chị Lường Thị H.

- *Về con chung*: Anh Lò Văn D trực tiếp chăm sóc, giáo dục cháu Lò Thúy K, sinh ngày 15/10/2014 và cháu Lò Khánh C, sinh ngày 05/1/2017 đến khi cháu Lò Thúy Kiều và cháu Lò Khánh Chung đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Lường Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh Lò Văn D. Chị Hoa được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không kê khai, không yêu cầu giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án, có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS huyện Sông Mã ;
- Chi cục THA huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lường Văn Quyết